

Bản án số: 83/2024/DSST

Ngày: 22.8.2024

V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Thuỷ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tý và ông Lê Thị Nhớ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Lê Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Vũ – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 122/2024/TLST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2024/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 122/2024/QĐST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín; Địa chỉ: Lầu 08, số 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Phòng giao dịch Nguyễn Văn Linh – Chi nhánh Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm - Chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trần Hoài Bảo; Địa chỉ liên hệ: Số 188-190 Nguyễn Văn Linh, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (*Theo Giấy ủy quyền số 3272/2022/QĐ-PL ngày 26/12/2022*).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Võ Quốc B – Chức vụ: Chuyên viên quan hệ khách hàng. Địa chỉ: 188-190 Nguyễn Văn Linh, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (*Theo Giấy uỷ quyền lập ngày 30/9/2023*). Có mặt.

- Bị đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm 1980; Địa chỉ: K424/H17/14 Lê Duẩn, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo uỷ quyền nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín ông Võ Quốc B trình bày:**

Ngày 07/9/2022, ông Lê Văn T có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Thọp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế (Bao gồm Giấy đề nghị phát hành kèm hợp đồng và bản điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), hạn mức tín dụng 200.000.000 đồng. Mục đích vay: Tiêu dùng cá nhân. Mức lãi trong hạn là 2.50%/tháng; Lãi suất quá hạn: 3.75%/tháng (2.50%x150%).

Căn cứ Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng nêu trên, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Thọp đã phát hành thẻ tín dụng loại VISA CLASSIC cho ông Tuấn, số thẻ số 472074-5705 và số thẻ số 211251-6297 để ông Tuấn sử dụng.

Quá trình sử dụng thẻ nêu trên, ông Tuấn đã thực hiện 11 giao dịch với tổng số tiền là 21.682.356 đồng. Ông Tuấn đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 9.771.212 đồng. Đến 10.8.2023, do ông Tuấn không thanh toán nợ thẻ với Ngân hàng đúng kỳ hạn đã thỏa thuận nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ của ông Tuấn và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 22.8.2024 ông Lê Văn T còn nợ của Ngân hàng tổng số tiền là 21.576.290 đồng (trong đó nợ gốc là 16.287.058 đồng và nợ lãi là 5.289.232 đồng).

Nay Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tyêu cầu ông Lê Văn T phải trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nêu trên và phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng mà các bên đã ký kết kể từ ngày 23.8.2024 cho đến khi tất toán khoản vay.

* Bị đơn ông Lê Văn T , mặc dù Toà án đã gửi thông báo thụ lý nêu rõ yêu cầu của nguyên đơn; thông báo phiên hòa giải đúng thủ tục tố tụng và triệu tập tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu của nguyên đơn - Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử cũng như tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án theo Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông Lê Văn T phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tổng số tiền tính đến ngày 22.8.2024 là 21.576.290 đồng (trong đó nợ gốc là 16.287.058 đồng và nợ lãi là 5.289.232 đồng). Ngoài ra, Ngân hàng yêu cầu ông Tuấn còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng mà các bên đã ký kết kể từ ngày 23.8.2024 cho đến khi tất toán xong khoản vay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, quan điểm giải quyết vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo Khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Lê Văn T tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung tranh chấp: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Đối với ông Lê Văn T thì thấy:

Ông Lê Văn T có ký vào Giấy đề nghị phát hành kèm hợp đồng thẻ ngày 07/9/2022 với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Để cho ông Tuấn sử dụng thẻ tín dụng loại VISA CLASSIC với số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất và thời hạn sử dụng thẻ được quy định cụ thể trong Bản thoả thuận sử dụng thẻ tín dụng. Quá trình sử dụng thẻ, ông Tuấn liên tục vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín. Tại phiên tòa, đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng đề nghị HĐXX buộc ông Tuấn phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày xét xử, ngày 22/8/2024 là 21.576.290 đồng (trong đó nợ gốc là 16.287.058 đồng và nợ lãi là 5.289.232 đồng). Ngoài ra, Ngân hàng yêu cầu ông Tuấn còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng mà các bên đã ký kết kể từ ngày 23/8/2024 cho đến khi tất toán xong khoản vay.

Xét “Giấy đề nghị phát hành kèm hợp đồng thẻ quốc tế ngày 07/9/2022”, kèm theo Bản thoả thuận sử dụng thẻ tín dụng quốc tế đã thể hiện giao kết giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Với ông Lê Văn T, thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên và tuân thủ quy định về hình thức của hợp đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Lê Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, không cung cấp chứng cứ. Xét thấy, ông Tuấn đã có Đơn đề nghị cấp thẻ và đã sử dụng số tiền được cấp là 20.000.000 đồng nhưng đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay tài sản về thời hạn thanh toán nợ được quy định tại Hợp đồng tín dụng nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 466 Bộ luật dân sự và khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tbuộc ông Lê Văn T phải thanh toán toàn bộ tổng số tiền tính đến ngày 22/8/2024 là là 21.576.290 đồng (trong đó nợ gốc là 16.287.058 đồng và nợ lãi là 5.289.232 đồng) và tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng mà các bên đã ký kết kể từ ngày 23/8/2024 cho đến khi tất toán xong khoản vay như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê là phù hợp.

[3] Về án phí DSST: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ban hành ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa ông Lê Văn T phải chịu án phí trên số tiền phải trả 21.576.290 đồng x 5% = 1.078.814 đồng.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê là phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các Điều 463, 464, 465, 466 Bộ luật dân sự 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ban hành ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T đối với bị đơn ông Lê Văn T .

1. Xử: Buộc ông Lê Văn T phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T toàn bộ tổng số tiền tính đến ngày 22/8/2024 là 21.576.290 đồng (trong đó nợ gốc là 16.287.058 đồng và nợ lãi là 5.289.232 đồng) và tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng mà các bên đã ký kết kể từ ngày 23/8/2024 cho đến khi tất toán xong khoản vay.

2. Án phí Dân sự sơ thẩm: 1.078.814 đồng ông Lê Văn T phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T số tiền tạm ứng án phí 430.283 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 0002699 ngày 28 tháng 11 năm 2023.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân quận Thanh Khê, Đà Nẵng;
- Chi cục THA dân sự quận Thanh Khê, Đà Nẵng;
- Chi cục THA dân sự quận Hải Châu, Đà Nẵng
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Hồng Thủy

